

Bản án số: 85/2017/HSST
Ngày: 27-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CUM'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Trí.

Bà H' Giang Niê.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Khắc Ấn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 86/2017/TLST-HS, ngày 21 tháng 11 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2017/QĐXXST-HS, ngày 12/12/2017, đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Ngọc T; tên gọi khác: BT;

Sinh năm 1982; tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở trước khi phạm tội: 221 MHĐ, tổ dân phố 8, phường TT, thành phố BMT, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ văn hóa: 10/12.

Dân tộc: Kinh; giới tính: nam.

Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Phương N, sinh năm 1950, con bà: Phạm Thị H, sinh năm: 1957. Hiện ông bà đang sinh sống tại huyện C, tỉnh Đắk Nông.

Bị cáo có vợ là Huỳnh Thị Kim X, sinh năm 1988 và hai con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2016, cùng trú tại tổ dân phố 8, phường TT, thành phố BMT, tỉnh Đắk Lắk.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Về nhân thân: Ngày 28 tháng 07 năm 1997 bị Công an thành phố Buôn Ma Thuột bắt và xử lý hành chính về hành vi “*Cưỡng đoạt tài sản của công dân*”. Ngày 08 tháng 11 năm 2005 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh

Đắc Lắc xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội: “*Môi giới mại dâm*”. Chấp hành án tại Trại giam Đắc Tân xong và về địa phương sinh sống và đã được xóa án tích. Ngày 03 tháng 02 năm 2017 có hành vi cố ý gây thương tích tại thôn 03, xã CS, huyện CuM’gar, tỉnh Đắc Lắc. Đến ngày 06 tháng 07 năm 2017 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CuM’gar khởi tố về tội “*Cố ý gây thương tích*” và áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02 tháng 08 năm 2017. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện CuM’gar - *Có mặt tại phiên tòa.*

- **Người bị hại:** Ông Đỗ Xuân B, sinh năm 1989 – *Vắng mặt.*

Trú tại: Thôn 1, xã CS, huyện CM, tỉnh Đắc Lắc.

- **Người làm chứng:**

1. Ông Đặng Đình T, sinh năm 1989 – *Vắng mặt*

Trú tại: thôn 3, xã CS, huyện CM, tỉnh Đắc Lắc.

2. Ông Triệu Văn D, sinh năm 1972 – *Vắng mặt*

Trú tại: thôn 3, xã CS, huyện CM, tỉnh Đắc Lắc

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 03 tháng 02 năm 2017 khi Đỗ Xuân B, đang ngồi uống nước cùng bạn là Triệu Văn D tại quán cà phê HT, thuộc địa phận thôn 03, xã CS, huyện CM, tỉnh Đắc Lắc do ông Đặng Đình T làm chủ quán, thì có Nguyễn Ngọc T và một đối tượng tên B (*thường gọi là B Cháy, chưa xác minh được nhân thân lai lịch*) từ trên xe taxi bước xuống và đi bộ từ ngoài cổng vào trong quán. Sau khi vào quán T đã lấy một con dao Thái Lan, dài khoảng 20cm, cán bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại, có một đầu sắc nhọn, đang để tại quầy lễ tân của quán cà phê HT, đi đến áp sát sau lưng, sau đó dùng tay kẹp cổ của anh Đỗ Xuân B và hỏi “*Khi nào mày trả tiền*” rồi bất ngờ dùng dao đâm một nhát vào lưng bên phải của anh B gây thương tích. Anh T chủ quán đứng gần đó thấy vậy đã vào can ngăn và ôm T lại để B bỏ chạy. Khi B chạy được một đoạn khoảng 03m về phía quầy lễ tân của quán cà phê HT thì bị đối tượng B Cháy dùng tay, chân đánh nhiều cái vào người. Sau đó T đã vứt bỏ lại con dao tại hiện trường và cùng B Cháy lên xe taxi bỏ chạy về hướng thành phố BMT, còn Đỗ Xuân B được đưa đi cấp cứu Bệnh viện đa khoa TH.

Ngày 16 tháng 03 năm 2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CuM’gar đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 61, trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích đối với anh Đỗ Xuân B. Tại Bản kết luận pháp y thương tích số 1167/PY-TgT, ngày 17 tháng 03 năm 2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đắc Lắc kết luận: Đỗ Xuân B bị vết thương thấu ngực, tràn máu màng phổi phải, mô dẫn lưu, với tỷ lệ thương tích 20% (*hai mươi phần trăm*).

Tại bản cáo trạng số 87/KSĐT-HS, ngày 20 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và không bổ sung gì thêm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung cáo trạng và đưa ra các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7 và điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Áp dụng Nghị quyết số 109, Nghị quyết số 144 của Quốc hội và Công văn số 276 ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T mức án từ 02 năm cho đến 03 năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 02/8/2017.

*** *Biện pháp tư pháp*:** Giữ nguyên như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, đối đáp tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa; Bị cáo Nguyễn Ngọc T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với bản giám định pháp y thương tích, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh truy tố, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 03 tháng 02 năm 2017, tại quán cà phê HT, thuộc địa phận thôn 03, xã CS, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk do anh Đặng Định T làm chủ quán, Nguyễn Ngọc T đã có hành vi dùng dao Thái Lan đâm một nhát vào lưng bên phải của anh Đỗ Xuân B, gây thương tích cho anh B với tỷ lệ là 20% (*hai mươi phần trăm*)

Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc T đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm...

2. Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60% hoặc từ 11% đến 30%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.”

Tuy nhiên, đối chiếu với các quy định mới có lợi cho người phạm tội tại Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) Dùng hung khí nguy hiểm...

2. Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a, b, d, đ, e, g, h, i, k, l, m, n và o khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 05 năm.

Theo khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 109, Nghị quyết số 144 của Quốc hội; Công văn số 276 ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng các tình tiết có lợi cho người phạm tội trong Bộ luật hình sự năm 2015 thì: Hành vi “**Cố ý gây thương tích**” của Nguyễn Ngọc T được vận dụng xử lý theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 trong quá trình xét xử.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người bị hại mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo phải nhận thức được rằng sức khỏe con người là vốn quý, được pháp luật quan tâm bảo vệ, mọi hành vi gây tổn hại đến sức khỏe người khác trái pháp luật đều bị pháp luật nghiêm trị. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác, chỉ vì mâu thuẫn trong việc vay mượn tiền với nhau mà bị cáo đã có hành vi dùng dao đâm vào lưng bên phải của anh Bình gây thương tích 20% (hai mươi phần

trăm). Hành vi của bị cáo là hết sức nguy hiểm, nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt “*Dùng hung khí nguy hiểm*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Do vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt đủ nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Xét về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi “*Cưỡng đoạt tài sản của công dân*” và bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội “*Môi giới mại dâm*”, đã được xóa án tích. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả và được người bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng. Do đó cần áp dụng quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp.

Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt đủ nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định. Có như vậy mới đảm bảo phát huy tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Trong vụ án này đối tượng tên B (*tên thường gọi là B Cháy*) là người đã đi cùng bị cáo Nguyễn Ngọc T từ thành phố Buôn Ma Thuột đến hiện trường vụ án và có đã có hành vi dùng tay, chân đánh anh Đỗ Xuân B nhiều lần. Tuy nhiên quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Cư M’gar đã tiến hành điều tra, xác minh và truy tìm nhưng hiện nay chưa xác minh, làm rõ được nhân thân, lai lịch của đối tượng Bình cháy nói trên, nên chưa đủ cơ sở, tài liệu chứng cứ để xử lý. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Cư M’gar đã tách đối tượng B Cháy ra để tiếp tục điều tra xác minh.

*** Biện pháp tư pháp:**

- *Về vật chứng vụ án*: 01 con dao nhãn hiệu Thái Lan, chiều dài khoảng 20 cm, lưỡi dao bằng kim loại rộng khoảng 02cm, đầu lưỡi dao nhọn, cán dao bằng nhựa màu vàng là hung khí bị cáo dùng gây án, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M’gar đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được. Vì vậy không xử lý.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo Nguyễn Ngọc T và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người bị hại Đỗ Xuân B với tổng số tiền 65.000.000 đồng (*sáu mươi lăm triệu đồng*) được Đỗ Xuân B đã viết đơn bãi

nại và không có yêu cầu gì thêm về phần mặt dân sự. Xét thấy đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bên cần chấp nhận.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

- Căn cứ khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999;

- Khoản 3 Điều 7; điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “***Cố ý gây thương tích***”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T **02** (hai) năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 02/8/2017.

- ***Về trách nhiệm dân sự:*** Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự năm 2015:

Chấp nhận việc bị cáo Nguyễn Ngọc T và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người bị hại Đỗ Xuân B với tổng số tiền 65.000.000 đồng (*sáu mươi lăm triệu đồng*), bị cáo và gia đình đã bồi thường xong.

- ***Về án phí hình sự sơ thẩm:*** Áp dụng Điều 99 BLTTHS và khoản 3 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án hoặc nhận được bản án hợp lệ.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND huyện Cư M'gar;
- THADS huyện Cư M'gar;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Công an huyện Cư M'gar
- THA phạt tù;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS & VP;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

NGUYỄN QUANG CẢNH